

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 22 - 3 - 2021.

V/v ly hôn giữa chị V và anh M.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng.

2. Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị V – Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 01, xã Nghĩa Minh, huyện N, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Anh Hoàng Văn M – Sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 01, xã Nghĩa Minh, huyện N, tỉnh Nam Định.

Hiện đang thi hành án tại trại giam Ninh Khánh.

Tại phiên tòa vắng mặt chị V, anh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay chị Đỗ Thị V vắng mặt nhưng chị V có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn khởi kiện lập ngày 25/12/2020 cũng như lời khai chị Đỗ Thị V tại những buổi làm việc với Toà án thể hiện: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn M vào tháng 02/2014 trên cơ sở tự nguyện,

đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Minh, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 8/2018 cho đến nay. Vào đầu năm 2020 anh M vi phạm pháp luật và bị xử phạt là hình phạt tù. Hiện anh M đang thi hành án tại trại giam Ninh Khánh. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh M không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn M.

Về con chung: Chị xác định giữa chị và anh M không có con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Văn M vắng mặt nhưng anh M có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của anh Hoàng Văn M tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị V vào tháng 02/2014 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Minh. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, không hợp nhau trong hôn nhân. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay. Nay chị V xin ly hôn anh thì anh nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng anh không có con chung.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M.
Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị V phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M đều cư trú tại huyện N. Nay chị Đỗ Thị V có đơn xin ly hôn anh Hoàng Văn M và Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên Tòa hôm nay chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M vắng mặt nhưng chị V và anh M có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị V và anh M là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M vào tháng 02 năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Minh là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đến năm 2018 thì vợ chồng chị V anh M sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa V và anh M đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay chị V xin ly hôn anh M và anh M cũng nhận trí thuận tình ly hôn vì vậy nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M đều thống nhất vợ chồng anh chị không có con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị V phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M.

2 - Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị V phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai số AA/2019/0001859 ngày 05/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Đỗ Thị V và anh Hoàng Văn M. Báo cho người vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh.
- VKS huyện.
- THA huyện.
- UBND xã Nghĩa Minh.
- Các đương sự.
- Lưu án văn

(đã ký)

Bùi Văn Biên